

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 17 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Đoan

Bà Vũ Thị Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiếp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Nhà Văn hóa xã H, huyện Y, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Đoàn Văn K, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1978; nơi sinh và cư trú: Thôn 4, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Lê Thị L và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 10 năm 2022 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị L (vợ K), sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Người làm chứng: Anh Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L1, xã X, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn G, xã X, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn K là đối tượng nghiện chất ma túy từ đầu năm 2020. Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 10 năm 2022, K đi xe mô tô biển kiểm soát: 88K8-XXX đến khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân xã A thì gặp bạn nghiện đang đi bộ (Người này là nam thanh niên khoảng 40 tuổi, nhưng K không rõ lai lịch). Tại đây, K dừng xe xuống nói chuyện thì người này rủ K góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng, K đồng ý. Nam thanh niên có 150.000đ, K góp 40.000đ và đưa cho nam thanh niên này cầm tiền. Nam thanh niên điều khiển xe mô tô của K chở K đi từ Ủy ban nhân dân xã A dọc theo đê bồi hướng về xã B, huyện M, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực thôn C, xã X, huyện Y nam thanh niên dừng lại bảo K đứng đợi còn nam thanh niên một mình đi xe mô tô hướng vào thôn C, xã X để tìm mua ma túy. Khoảng 05 phút sau, nam thanh niên quay lại gặp K và bảo đã mua được ma túy, đồng thời đưa cho K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong chứa 01 gói ma túy Heroine. K cầm vỏ bao thuốc lá đựng gói ma túy, nam thanh niên điều khiển xe mô tô chở K về xã A để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường đê bồi thuộc thôn G, xã X, huyện Y nam thanh niên dừng xe để tìm mua xi lanh, còn K vẫn ngồi phía sau xe. Đúng lúc này, Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang K về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nam thanh niên đi cùng K bỏ chạy trốn.

Vật chứng vụ án: Thu tại lòng bàn tay phải của K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nhỏ bọc bằng nilon, tiếp bên trong bọc giấy và trong cùng là chất bột cục màu trắng, niêm phong gói nhỏ này có ký hiệu A1. Ngoài ra, thu của K 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88K8-XXX đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 3233/KL-KTHS, ngày 27 tháng 10 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1540g (Không phẩy một năm bốn không gam, không kể bao bì), loại Heroine.

Cáo trạng số: 05/CT-VKSYL, ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Đoàn Văn K, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Văn K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Văn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho tôi, tôi hứa sẽ sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 10 năm 2022, tại đoạn đường đê bồi thuộc thôn G, xã X, huyện Y, Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang Đoàn Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói ma túy, có khối lượng 0,1540g, loại Heroine. Nguồn gốc gói ma túy trên, K khai do K và người bạn nghiện không rõ lai lịch, góp tiền mua để cùng sử dụng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đoàn Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

.....

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân thì thấy bị cáo là con gia đình cơ bản nhưng không chịu tu chí làm ăn, rèn luyện bản thân mà thường xuyên tiếp xúc, đua đòi với những thành phần xấu, nên nghiện chất ma túy từ đầu năm 2020 đến nay không từ bỏ được. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, còn nam thanh niên trực tiếp mua ma túy và đưa cho K cầm để tìm nơi cùng sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định không có cơ sở để xác minh, làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[4] Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại, gồm: A1 = 0,1260g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 88K8-XXX thuộc sở hữu của bị cáo K và chị Lê Thị L. Chị L không biết K sử dụng xe vào việc phạm tội. Nay chị L và K đều đề nghị được xin lại để chị L sử dụng, vì vậy cần trả lại cho chị L.

[5] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn K phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm: A1 = 0,1260g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để tiêu hủy.

Trả lại cho chị Lê Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 88K8-XXX đã qua sử dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đoàn Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng (02b);
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Mai Hương